



## TRẠI TÙ T 4

Phần 15

Quỳnh Hương (nvn)

*Xin cảm ơn người thương yêu của tôi, bà xã Quỳnh Thạch, con gái út cụ tú Bắc Ninh, Thạch đản Quế, thông phán Kiến An, người đã đảm đang “nuôi đủ 8 con với một chồng” tù chính trị trong nhà tù Cộng Sản suốt những năm 1975-1980*

### Tôi gặp lại ‘bác sĩ giải phẫu trong tù’ tại Trại tù Bùi gia Mập tỉnh Phước Long 1979: Anh Lương đức Hiền

*Nghĩa trang của người dân Huế bị Việt Cộng tàn sát Tết Mậu Thân 1968*



Sáng nay, 11 tháng 7-09, sau khi ra phố trở về tôi được bà xã cho hay có một người gọi điện thoại tới thăm, nhưng không cho biết tên. Tôi đoán chừng một trong 2 người, ở vùng Bắc Cali, hoặc là Bác sĩ Hiền, hoặc là anh bạn cựu Quản Lý Tổng Y Viện Cộng Hoà Đinh kim Thăng. Phỏng đoán của tôi đã trúng. Vừa ăn cơm trưa xong thì tiếng điện thoại reo. Bốc điện thoại lên, sau khi A lô, nghe tiếng quen, tôi hỏi liền :

- Anh Hiền phải không?

Đầu giây bên kia anh Hiền cười :

- Sao ông biết tôi?

- Tôi ước đoán 1 trong 2 người. Nhưng gọi đúng số điện thoại này thì chỉ có anh, vì anh hỏi anh Hãn là biết.

Tôi hỏi anh Hiền:

- Anh đọc Việt Nam Nhật Báo cuối tuần hay sao mà anh biết tôi?

Anh Hiền trả lời:

- Tôi ở Santa Cruz, đâu có Việt Nam Nhật Báo. Mấy đứa cháu con ông Anh ở San Jose cho tôi. Thấy bút hiệu tôi không đoán ra ai. Nhưng viết chi tiết về Trại Tù T4, Bùi gia Phúc, Bùi gia Mập, lại viết về tôi và anh Hãn thì phải là người thân, nên tôi phone hỏi anh Hãn.

Tôi và anh Hiền cùng ra tù năm 1980. Tôi nhớ sau khi ra tù, tôi có gặp anh một lần vào năm 1981. Nghĩ lại những ngày đầu bị tù trong Trại tù T4, một ngày sao mà nó đi chậm thế. Chả trách các cụ xưa có câu ‘nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại’. Sang ở xứ Hoa Kỳ, không phải lo nghĩ, ngoại trừ lo cho sức khỏe của mình, nên thời gian như “bóng câu qua cửa”. Thấm thoát đã 28 năm, tôi và anh Hiền gặp lại nhau, dù là trong điện thoại cũng rất mừng.

Vì dùng điện thoại hỏi thăm nhau, tôi không hỏi được vài chi tiết dài dòng trong cuộc giải phẫu cứu sống một đồng đội hiếm có của anh. Trong những ngày tù ở 2 trại trên tỉnh Phước Long, tuy là cùng trại nhưng không cùng khối, nên chúng tôi có đi lao động khổ sai cũng mỗi người mỗi ngả. Sau này khi anh Trợ Y tên Kết của trại Bùi gia Phúc về rồi thì bọn VC cho anh Hiền lên bệnh xá làm, nhưng chỉ được vài tháng là chuyển trại. Sang bên Bùi gia Mập thì anh cũng như chúng tôi, mỗi sáng vác ‘rựa’(1) vào rừng để chặt cây hay lồ ô làm trại cho nghĩa vụ quân sự.

Viết tới đây tôi lại nhớ đến mấy câu thơ ‘Chém tre dẫn gỗ trên ngàn. Hữu thân hữu khổ phàn nàn cùng ai.’ Những vần thơ này thật đúng với những người tù trong chế độ cộng sản khốn nạn sau tháng tư đen. Thật buồn!

Chúng tôi đã chuyện trò khoảng 1 giờ. Anh Hiền hỏi địa chỉ để khi có dịp tới San Jose sẽ ghé thăm tôi. Có nhiều câu chuyện trong trại tù T4 cũng như khi đã lên Bùi gia Phúc và Bùi gia Mập được anh Hiền nhắc lại tôi mới nhớ. Anh Hiền vào trại T4 sau tôi khoảng gần 2 năm. Ngày đi tù, anh phải vào Trại Tù Long Giao, được trên một năm thì bọn VC chuyển anh về T5 L19. T5 nằm gần khu cổng trại Liên đoàn 5 Công Binh Kiến Tạo xưa kia, giáp hàng rào T4. Hai tháng sau cai tù lại chuyển anh qua T4, ở đội 2. Mỗi đội lúc này chỉ còn khoảng gần 200 người. Bọn cai tù dồn đội 2 qua đội 1 và 3. Anh Hiền được phân vào khối 1 đội 1, là cùng đội với tôi nhưng tôi ở khối 2.

Sau đó bọn cai tù bắt tù nhân rào thêm một lớp kẽm gai trong khu vực đội 2. Vài tuần sau chúng bắt đầu đưa tù nhân ở các trại giam khác về nhốt tại đây và đặt tên là Đội Kỷ Luật. Chi tiết về Đội Kỷ Luật tôi đã viết ở Phần 2.

Nói chuyện một lúc thì anh hỏi tôi:

- Ông có nhớ Dũng không?

Tôi hỏi:

- Dũng nào?

Anh nói :

- Dũng ‘Mông Cổ’.
- Dũng ‘Mông Cổ’ thì sao quên được. Hắn ở khối tôi nhưng khác tổ nên hàng ngày gặp nhau. Hắn thường hỏi tôi về những tin tức ở bên ngoài. Tôi còn nhớ hồi đó hắn nói hắn bị ‘ho lao’. Tôi cho rằng hắn phịa ra vì tướng tá cao lớn, dáng người khỏe mạnh, nhanh nhẹn, như vậy ai mà tin điều hắn nói.

Trong tù lâu ngày ở với nhau, có rất nhiều tên khó thể quên được như : Quang ‘Heo Ho’, Nhơn ‘con ma vú dài’, Phú ‘ghẻ’, Dũng ‘Mông Cổ’, Phương ‘khịt’, Huệ ‘rõ’ ..... Anh Hiền nói tiếp:

- Sang đây, Dũng và tôi gặp nhau hoài. Có lần Dũng ở với tôi hơn một tháng. Dũng thường nhắc tới ông.

Chuyện Dũng khạc ra máu hẳn có cho tôi biết và nhờ giúp đỡ. Tôi khuyên hẳn:

- Không nên lo lắng như vậy. Để tôi suy nghĩ và sẽ tìm cách .

Mình hồi đó ở trong tù , đâu có phương tiện thử nghiệm, chụp hình để xác định bệnh. Mà thuốc men thì ngay Saigon cũng hiếm, trong tù làm sao có được.

Chuyện anh Hiền giúp Dũng chỉ riêng 2 người biết. Vì việc làm của anh giúp bạn hơi bạo gan. Nếu bọn VC thấy được thì anh Hiền tệ lắm cũng phải vào connex vài tuần, có khi còn bị đánh đập. Anh bảo Dũng, nhờ bạn bè thăm nuôi có quen biết gia đình Dũng, nhắn tin ông già vào Pasteur xin ống nghiệm có thuốc sẵn để máu không đông và ống chích loại của nhà binh xưa, đã sát trùng, để trong túi giấy, dùng xong vứt bỏ. Anh còn dặn Dũng không được viết thư, vì thư bị kiểm duyệt. Nếu bại lộ thì có thể bị nhốt vào Connex và bị đánh đập.

Một lần thăm nuôi, anh Hiền và Dũng cùng được gọi tên. Tới phòng thăm nuôi, ba của Dũng đứng làm vách che, để anh Hiền lấy máu của Dũng cho vào ống nghiệm, trao cho ba Dũng đem về Pasteur thử. Vào thời buổi này, ông già Dũng ‘chạy’ được ống nghiệm của Pasteur cũng là chuyện khó khăn.

Khoảng một tháng sau, tin của ba Dũng nhắn vào, cho biết kết quả 'negative'. Tin tốt này làm Dũng cũng yên tâm phần nào vì biết chắc không bị vi trùng Kock xâm nhập. Tuy vậy, thỉnh thoảng Dũng vẫn khạc ra máu. Ông già Dũng khá giả, và có mình Dũng là con trai, nên cố chạy vạy kiếm người 'bảo lãnh'. Tôi không hỏi Dũng nhưng trong lòng tôi nghĩ ông già Dũng chắc cũng tốn dăm 'cây vàng' về việc này. Dũng được tha khỏi trại tù T4. Tính ra Dũng bóc gần 4 cuốn lịch.

Tôi xin số điện thoại của Dũng để nói chuyện. Dũng kể sau khi tù về, Dũng theo một người em làm trong công ty xây cất. Nhờ thỉnh thoảng làm cho cơ quan của VC nên Dũng quen biết và áp dụng 'thủ tục đầu tiên', sang được căn nhà mặt tiền ở Quận 1 cho người chị, để chuẩn bị nộp đơn đi Mỹ theo diện H.O. Dũng không bị Việt Cộng cướp nhà như những Sĩ Quan khác. Phần đồng sĩ quan QĐVNCH vượt biên hay đi theo diện H.O. đều bị VC cướp nhà như trường hợp Bác sĩ Tú tôi đã thuật ở Phần 6.

Sang Mỹ, Dũng rất chịu khó, mỗi tuần đi làm 5 ngày, nhưng nghỉ vào thứ sáu và thứ bảy. Vừa đi học vừa đi làm, sau 10 năm cũng lấy được mảnh bằng BS. Nhưng Dũng nói là 'mình lớn tuổi, khó kiếm việc' nên lại học thêm lấy licence về Security và rồi làm nghề này. Ba người con của Dũng đều xong đại học, một cháu xong được Master; tất cả đều lập gia đình và có việc làm. Dũng đã có 6 cháu ngoại. Mừng cho Dũng.

Trong những lần điện thoại, có một lần Dũng hỏi tôi có nhớ tên quản giáo tên Hiền không?

Tôi trả lời Dũng:

- Tên cai tù Hiền người cao, ốm, mặt sứt. Hắn là Trung Úy chính trị viên trại tù T4. Làm sao quên được.

Dũng cho biết khi ra tù được vài năm thì có lần gặp hắn đi lêu bêu ở Saigon, trông thảm thê, tiều tụy lắm. Dường như hắn bệnh hoạn. Dũng mời hắn đi uống café và hắn buột miệng tiết lộ về chuyện 'bác cáo ăn phân' trong đêm 18-8-1978. Theo Dũng thì hắn nói rằng bọn hắn đã nghi ngờ và khoanh vùng ở Đội 2, sau đó cho chuyển trại một vài người. Dường như hắn thấy đã 'hớ' nên không nói tiếp nữa.

Bác sĩ Hiền có kể cho Dũng biết tôi đang viết Hồi ký Trại tù T4. Dũng cũng khích lệ tôi:

- Anh cứ viết tiếp đi, tội nó hành hạ mình, sỉ vả mình, tố cáo sự dã man của tội nó càng nhiều càng tốt.

Dũng cho tôi biết tin có gặp anh Xin. Anh Xin trong tổ của tôi, đồng cam cộng khổ với nhau trong gần 4 năm trong Trại Tù T4, lại tâm đầu ý hợp. Khi chuyển trại, chúng tôi đi Bùi gia Phúc thì anh Xin đi Rừng Lá, và ra tù sau tôi gần 1 năm. Trong Phần đầu tôi viết về 'Bánh chưng trong tù', tôi chỉ nói anh Lê mà không viết rõ là Lê văn Xin, vì tôi ngại rằng nếu anh còn ở Saigon có thể bị phiền phức.

Dũng cho biết, đã gặp anh Xin 4 lần ở khu Phúc Lộc Thọ. Dũng mời anh Xin đi uống café nhưng anh từ chối. Tôi hỏi Dũng số điện thoại của anh Xin, thì Dũng nói là có ghi, nhưng bây giờ lạc mất rồi. Được Dũng cho biết tin này, thì tin đồn anh Xin đi Pháp là không đúng. Tôi nhờ Dũng nếu lần sau gặp anh Xin, làm ơn xin số điện thoại và cho anh Xin biết số điện thoại của tôi. Dũng nhận lời. Dũng hỏi tôi có gặp anh Khôi không? Tôi hỏi lại:

- Có phải Bùi chiếm Khôi Không Quân?
- Đúng rồi.

- Anh Khôi là rể của Nguyễn Văn Bảo, người bị bọn cai tù đánh chết. Chuyện của Bảo là do anh Khôi kể cho tôi nghe. Nếu bạn bè anh Khôi hoặc các con cháu anh đọc được Hồi ký này thì hy vọng có thể gặp nhau.

Bệnh của Dũng đã được anh Hiền giúp tận tình. Khi Dũng được thả ra khỏi Trại T4, anh Hiền có bảo Dũng về nhà nhớ đến Phòng chụp Quang tuyến X-Ray đường Trương Minh Giảng để chụp phim. Theo lời dặn của anh Hiền, sau khi lo xong các khoản trình diện công an Thành phố, công an Phường, Dũng tìm đến Phòng chụp Quang tuyến. Tình cờ trong Phòng chụp này có một Bác sĩ quen biết anh Hiền từ trước, đã tìm ra bệnh và chữa cho Dũng khỏi. Theo anh Hiền, bệnh của Dũng là esophageal varices( tĩnh mạch trĩ thực quản)- là những tĩnh mạch dưới thực quản bị lớn bất thường.(2)

Trong thời gian bị tù, tôi chuyển 3 trại, anh Hiền phải chuyển 5 lần. Ngày thứ sáu 17-7-09, trong khi tôi và Dũng nói chuyện bằng Cell phone thì anh Hiền gọi tới bằng điện thoại nhà. Vợ tôi bốc điện thoại và cho tôi biết anh Hiền gọi. Tôi báo cho Dũng biết anh Hiền gọi tới. Dũng bảo tôi tạm ngưng để khi khác. Anh Hiền báo tin chiều thứ bảy khoảng từ 4 đến 5 giờ sẽ tới gặp tôi. Anh đúng hẹn. Ngày thứ bảy 18-7-09, anh tới tôi vào gần 4 giờ chiều. Anh không dùng Navigation mà dùng bản đồ lấy từ Mapquest.

Sau 28 năm, tôi mừng tượng anh Hiền chắc già lắm. Nhưng khi mở cửa nhìn anh, tôi thấy ngoài mớ tóc muối tiêu, khuôn mặt anh vẫn như xưa. Và, nếu so với hồi ở trong tù thì anh mập hơn nhiều. Anh nhìn tôi nói:

- Ông không thay đổi bao nhiêu.'

Tôi trả lời:

- Trông anh vẫn như xưa. Chỉ khác là tóc hoa râm. Nhưng chắc anh lên trên 10 pounds so với hồi ở Bùi gia Phúc?

Thật ra chẳng phải anh Hiền hay tôi, mà tất cả những người tù trong chế độ cộng sản đều bị dồn nén về tinh thần và ăn uống quá thiếu thốn nên không người nào là không gầy ốm. Tôi nhớ ngày đi khám sức khỏe cuối năm 1989 để rời Việt Nam, cân ở Bệnh Viện Chợ Rẫy chỉ được 40 kilo, dù là thời gian về nhà được ăn uống đầy đủ, nhưng tinh thần vẫn không thoải mái, lại bị bo bo làm cho đau bao tử phải thuốc men mất gần 1 năm mới khỏi.

Sau cái bắt tay đầu tiên qua 28 năm, tôi mời anh vào phòng khách. Tôi có hỏi lại anh trong thời gian ở tù Bùi gia Phúc, ngày anh Hãn đã được thả, bọn cai tù cho anh lên làm ở Bệnh xá, hàng ngày anh làm gì. Anh kể lại, hàng ngày khám bệnh. Anh được cai tù cho một Dược sĩ phụ tá. Nhiệm vụ của Dược sĩ này chỉ đi lấy Hà thủ Ô. Loại cây này củ rất sâu, nên có ngày đào được, có ngày về không. Còn thuốc ở Bệnh xá thì VC chỉ có thuốc B1 và bông, băng, Acohol. Mỗi ngày cũng có vài anh em lên khám bệnh. Anh còn cho biết trong gần 3 tháng làm ở Bệnh xá, có 3 anh em xin 'cột' để kế hoạch.

Trong thời gian phục vụ trong ngành Quân Y Quân lực Việt Nam Cộng Hòa, anh Hiền là bác sĩ giải phẫu thuộc Liên Đoàn 74 Quân Y, Cần Thơ. Anh Trợ Y tù trong Trại Bùi gia Mập biết anh Hiền từ trước và hiện đang ở tù tại Bùi gia Phúc nên xin với cai tù qua tìm anh Hiền cứu một đồng đội. Tôi hỏi anh Hiền thêm về trường hợp giải phẫu ruột dư, không có Phisohex sát trùng tay thì lấy thứ gì. Anh nói rằng dùng xà bông thường. Tất cả các thứ dùng trong việc giải phẫu được 'hấp' cẩn thận.

- Không có thuốc mê, anh phải làm sao?

- Anh bạn Trợ Y có thuốc tê. Tôi dùng thuốc tê chích vào vùng giải phẫu. Lúc đó tôi đã chuẩn bị trói chân tay anh bệnh nhân lại. Sau khi chích thuốc tê, tôi chỉ nhờ 4 anh em giữ chân tay thôi.

Anh Hiền còn giải thích thêm:

- Bình thường giải phẫu ruột dư, bệnh nhân được gây mê để mổ, vì có Anectin nên ruột se xuống, tìm ruột dư dễ dàng, trong khi với thuốc tê thì ruột cứ phình lên, nên tìm cắt ruột dư là rất khó khăn.

Tôi lại hỏi:

- -Hôm sau tới trưa anh mới về. Sao anh ở lại lâu vậy?
- - Tôi muốn ở lại để theo dõi tình trạng của anh bạn này vì chỗ viêm bị bể. Sau khi về lại trại, hôm sau tôi xin sang coi bệnh, nhưng cai tù bên Bủi gia Phúc không chấp thuận.

Anh hỏi tôi có nhớ Bác Sĩ Thuấn cũng tù ở Phước Long không?

Tôi nói:

- Nhớ chứ sao không . Anh Thuấn trước là Bác Sĩ ở Tiểu Đoàn Quân Y, Sư Đoàn Dù, thường hay qua Trường Quân Y chơi bóng chuyền với chúng tôi. Anh Thuận làm ở Bệnh xá Trung Đoàn của 2 Trại tù Bủi gia Phúc và Bủi gia Mập. Những lần vắc thóc lên nạp ở vựa thóc của Trung Đoàn là tôi thường ghé gặp anh Thuấn.

Anh Hiền cho biết, về Saigon, Thuấn xin vào làm ở Bệnh viện Nguyễn Văn Học. Anh em ngồi nói chuyện gần 3 giờ. Tôi hỏi công việc của anh sau khi ra tù. Anh kể rằng anh lên Sở Y Tế thành phố xin việc. Hơn 1 tháng sau được thuận và cho làm ở Khu Cấp Cứu Bệnh Viện Saigon. Làm ở đây hơn 3 năm thì anh vượt biên, nhưng không thành nên về mất việc. Sau đó anh xin vào làm ở Bệnh Viện Quận Phú Nhuận, cũng được 2 năm. Anh lại vượt biên ở Vũng Tàu. Lần này cả chuyến bị bắt nhốt vào trại tù. Sau 4 tháng, anh được tha do gia đình anh chạy mất 7 chỉ vàng.

Anh kể 'buổi chiều bọn cai tù thả mấy người. Có lẽ họ cũng chạy chọt. Nhưng mấy người này được ra khỏi trại liền, còn anh thì một tên cai tù đưa anh đến nhà hẩn ở một đêm, rồi sáng hôm sau mới thả ra'. Về Saigon anh lại mất việc. Anh vẫn tiếp tục kiếm mồi đi vượt biên và có lần anh bị lừa mất toi tiền. Cho đến tháng 7 năm 1989 thì anh đi lọt. Chuyến đó do quen chủ thuyền nên được trả sau, nhưng rất gian nan. Ra biển gặp bão. Chủ thuyền yêu cầu mọi người cởi áo để đốt lên làm tín hiệu xin cấp cứu. Có một tàu tới nhưng sóng lớn quá thuyền không dám lại gần. Trong lúc nguy cấp, anh đã thủ cái bình xăng rỗng, để nếu phải nhảy xuống biển thì dùng làm phao.

Cuối cùng nhờ trời Phật, thuyền cũng vào được Singapore. Ở Singapore 3 tháng thì chuyển qua Phi. Ở trại Singapore họ cũng cho anh Hiền làm trong Bệnh xá của người tị nạn cộng sản. Mỗi ngày anh được phát 2 usd. Qua Phi, anh nói anh có gặp gia đình Nhơn, khoảng 8 , 9 người. Anh Hiền còn hỏi tôi :

- Ông có nhớ Nhơn không?
- Tôi hỏi lại:
- Có phải Nhơn có biệt danh 'con ma vú dài' không?
- Đúng rồi. Hẩn không phải vượt biên tị nạn mà đi bảo lãnh cả gia đình qua Pháp, Dương như gia đình Nhơn quốc tịch Pháp.

Anh Hiền ở Phi thêm 3 tháng thì được vào Mỹ đầu năm 1990. Anh cũng như anh Hẩn, không học lại Nội khoa mà học ra Bác Sĩ Chính Hình. Cho đến năm 1992, anh đã bảo lãnh chị và hai

cháu qua được Hoa Kỳ. Các cháu đều xong đại học. Sau gần 3 giờ nói chuyện, anh còn có vài việc phải làm trước khi về lại Santa Cruz nên kiếu từ. Chúng tôi tạm chia tay và hẹn gặp lại.

(còn tiếp)

Chú thích (1) Rựa là loại dao, cán dài khoảng 4 đến 5 tấc, dày bản, dùng để chặt cây hay lò ô. Dao này do anh em tù trong toán Lò Rèn làm từ những ngày đầu trong các trại tù Bùi gia Phúc và Bùi gia Mập.

(2) Đường ống nối từ cổ họng tới bao tử.

(3) Vài dòng với anh Hiền:

Chúng ta gặp lại nhau sau 28 năm. Tôi rất mừng. Nhất là gặp để được hỏi về một 'ca mổ' hy hữu, nếu không muốn nói là duy nhất- của người Bác Sĩ Quân Y QLVNCH trong Trại tù Cộng Sản. Hôm sau ngày gặp mặt, anh điện thoại cho tôi và yêu cầu "đừng viết". Nhưng xin lỗi anh, tôi không thể không viết. Vì đọc già và cả Dũng cũng hỏi tôi tiếp tục viết.

Cũng như anh Tô, anh Hãn, không muốn tôi viết lại những việc làm đầy ý nghĩa của các anh trong tình người, tình đồng đội. Những ngày gian lao trong trại tù của bọn Cộng Sản mà các anh làm được những việc này mới đáng trân quý. Một lần nữa tôi xin lỗi đã không theo ý anh. Mong anh lượng thứ.

(4). Gần đây nhất, ngày 17-7-09 Phong Trào Quốc Dân Đòi Trả Tên Saigon đã cho ra mắt cuốn Phim Tài liệu nhan đề Sự Thật Về Hồ Chí Minh. Các bạn muốn coi mà chưa tìm được, có thể mở web sau đây:

<http://www.luyenchuong.net/forum/showthread.php?t=170198>

Nếu bạn đọc biết download, có thể copy từng link và đưa lên phần Address và click enter, sẽ xuất hiện megaupload, hoặc explorer, các bạn chỉ việc click vào chữ download ở bên trên, phía tay mặt. Nó sẽ ra một window hoặc explorer ( hoặc download manager nếu các bạn đã có software này). Sau khi xong 10 links, các bạn joint (phải có software joint) lại làm một và burn ra DVD. Link mega chỉ được một thời gian là họ delete, nếu các bạn không download được thì thật tiếc.

## Phần 16

### Tôi bị bệnh sạn thận trong Trại tù T4

Như tôi đã viết ở Phần 1, tờ mờ sáng ngày 25 tháng 6 1975, xe vận tải của Vẹm chở chúng tôi tới Thành ông Năm. Sau hai ngày phân chỗ ở, chia Đội, Khối, Tổ và... **chỗ nằm 6 tấc**, là chúng tôi bắt đầu phải lo đến nước. Cả trại tù gần 1.000 người, chỉ có 1 giếng nước duy nhất ở gần gốc cây bã đậu, giữa Đội 1 và 3. Trại T4 có 3 dãy nhà hình chữ U. Hai dãy trước kia là văn phòng của một đơn vị công binh. Còn một dãy rất lớn, không có vách, là lò gạch, còn ngồn ngang gạch lóc đúc sẵn. Sau này dần dần mỗi người nhật lượm được mèn rách hay bao cát, đem khâu lại làm vách che. Gạch lóc được tận dụng làm 'giường nằm'.

Khu đất giữa 3 Đội là một sân rất rộng, chứa khoảng gần 100 xe GMC, có nhiều chiếc còn mới và 3 máy ủi loại lớn. Sau hơn 1 năm thì những chiếc xe này nát hết. Máy móc do cai tù bắt tù nhân tháo gỡ để đem ra Saigon bán lấy tiền mua 'đài' và đồng hồ '2 cửa sổ' '3 mái chèo'(!). Vỏ ruột thì tù nhân cất làm dép râu. Đến khi xe bị rã banh gần hết thì có một số xe tải ở ngoài vào, chở đi những xe bị phá nát này. Khi ra tù tôi quen với gia đình một thủy thủ, nên mới biết là Vẹm thu gom sắt vụn đem bán cho Singapore. Đây chính là phá đình làm chùa(1). Bãi đất này dần dần trở thành những luống rau nuôi sống tù nhân.

Phân chia chỗ ở xong thì cai tù bắt mỗi đội phải đào 2 giếng nước. Tất cả tù nhân, chưa một người nào biết đào giếng. Đội tôi cất mỗi toán 5 người. Một ngày 2 toán làm việc. Đào lớp đầu là đất cứng. Nhưng không vất vả bằng khi xuống sâu 4 mét, nước bắt đầu từ các mạch ngầm chảy ra. Vì vậy đến phiên người nào xuống giếng đào là phải khoét một lỗ cỡ ¼ diện tích giếng, để chứa nước. Nước chảy ra ngập khoảng gang tay, những người phía trên phải dùng giầy

đưa nón sắt, hoặc thùng nhỏ xuống để người ở dưới mức đầy thì toán ở trên kéo lên. Khi nước cạn, người ở dưới tiếp tục đào. Sau 3 ngày, giếng sâu khoảng 6 mét, coi như công việc hoàn tất. Giếng để lắng 2 ngày thì bắt đầu xử dụng.

Tôi cũng đã viết về chuyện ‘mỗi ngày 1 chén cháo’ sau 3 tháng ở tù. Nhưng may mắn cho tôi, nằm trong toán 5 người, có Chánh biết lo xa. Thời gian còn phát cơm, mỗi buổi trưa, chiều, Chánh thường mò xuống bếp vét vét cơm cháy trong chảo, có cả cơm cháy thành than, đem về phòng, Chánh ngâm nước cho nát rồi đem phơi khô, bỏ vào túi để dành. Y chang xưa các cụ dạy ‘tích cốc phòng cơ, tích y phòng hàn’. (2)

Ở đây, Chánh đã ‘tích cơm cháy phòng đói’ và trong thời gian phát mỗi ngày một tù nhân được 1 chén cháo thì toán tôi được thêm một chén ‘cháo cháy’ của Chánh. Chánh quê ở miền Trung. Có lẽ ở xứ ‘quê hương tôi nghèo lắm ai ơi’ nên Chánh biết cách lo xa. Chánh bây giờ chắc cũng đang ở Mỹ, vì Chánh tù cùng 3 trại với tôi và về cùng đợt, nhưng trước tôi vài ngày vì Chánh ở ngoài Trung.

Sau khi vào tù 1 tháng, tôi và Đỗ Cuộc con đường đất phía sau phòng ngủ, làm được 4 luống trồng rau lang. Thời gian phát cháo, chúng tôi đã hái lá rau lang luộc ăn buổi chiều. mỗi người một chén rau lang luộc. Sau một năm, bọn Việt Cộng phân loại và cho một nửa trại ra Bắc thì khối tôi chuyển chỗ ở lên dãy phòng gần cổng trại. Bãi xe chỉ còn rải rác vài ba xe nát, nên nhiều người ra làm luống trồng rau trên những khoảng đất trống.

Trong thời gian này, Trại T4 có vài người làm được những ‘phát minh’ đặc biệt. Ở đội 3, là đội của anh Hãn, có một anh đã làm một cái, tạm gọi là satellite, hình dáng như cái chảo. Khung đan bằng tre, đường kính khoảng 1 mét. Anh dùng giấy bạc trong bao thuốc lá dán kín lòng chảo. Phần vòm của đáy chảo có một cây sắt 6 ly, cắm thẳng lên giữa chảo, dài khoảng 6 tấc, đầu uốn cong như cái móc câu, thường để treo cái xoong hay cái bình nấu nước.

Cứ 10 giờ sáng, anh lại đem cái giống như satellite ra ngoài sân, hướng về phía mặt trời, treo bình nước lạnh vào. Tuỳ theo ngày, nếu nắng gắt, khoảng 15 phút thì cây sắt đỏ dần và thêm nửa giờ thì nước sôi. Dung tích nước bằng một cốc đầy. Có thể pha trà hay cà phê. Anh bạn này đã lấy nhiệt mặt trời nấu nước. Anh thứ hai, ở đội 2, đã câu giầy điện 220 volt xuống chỗ ngủ, cho đường giầy qua 3 chậu nước, rồi anh mắc bóng đèn 12 volt, tháo ở đèn xe GMC, để thấp sáng. Trại tù T4, cũng như Bùi gia Phúc, Bùi gia Mập không có đèn điện hay đèn dầu.

Ngoài ra, nhiều bạn khác cũng có những tài vật riêng. Nhưng nhiều nhất là phe làm dao, kéo. Dao kéo làm rồi khi khám đồ là bị tịch thu. Nhưng vì nhu cầu nên lại làm tiếp để dùng thường ngày. Ngoài ra còn có anh làm các bộ Domino, Mạt chược và làm cả đàn guitare để tiêu sầu. Đỗ cũng khéo tay, ngoài tài làm dao kéo, lược, Đỗ làm tặng tôi cây guitare, khi buồn thì lai rai vài bản classic cho đỡ nhớ vợ con. Còn một anh bạn tôi cũng không nhớ tên, ở đội 3, làm một cây đàn bằng sắt vụn, đủ loại, phải vài chục miếng. Anh treo từng miếng sắt lên một khung, to nhỏ khác nhau và lấy cây sắt gõ thử âm thanh. Thời gian anh làm mất cả tháng trời. Khi hoàn tất, anh dùng cây sắt gõ các bản nhạc, nghe rất hay.

Tháng 8 năm 1976 bắt đầu cai tù cho thăm nuôi, nhiều anh em đã được gia đình gửi cho hạt rau muống để trồng. Rau muống trồng hạt ăn ngon hơn trồng bằng cọng. Nhưng chỉ thu hoạch được nhiều lắm là 4 lần thì rau trở bông. Cũng nhiều anh trồng rau dền. Thứ này dễ trồng và ăn lâu dài. Tuy nhiên cũng vì 2 món này mà tôi bị sạn thận.

Khoảng cuối năm 1977, một buổi chiều, tôi thấy lâm râm đau ngang thắt lưng, rồi càng ngày càng đau buốt. Tôi có cảm tưởng như có người dùng kim đâm vào lưng. Tôi nhớ là trong trại lúc này còn 8 Bác sĩ. Chỉ có một Bác sĩ giỏi khoa châm cứu là Trương Thìn ở đội 3 là được về sau 3 tháng.

Khi còn học Y Khoa, ông ta cùng Huỳnh Tấn Mẫm nằm vùng, hoạt động gây rối chính quyền VNCH. Khi về ông ta được Vẹm cho làm Giám đốc Bệnh viện Y học Dân tộc ở đường Công Lý Saigon. Ông này tuổi nhiều hơn anh Hãn và anh Hiền nên có thể bây giờ đã nghỉ hưu. Còn tên Mẫm khi Vẹm chiếm Saigon, hãn làm Tổng biên tập tờ tuần báo Thanh niên. Sau này vợ buôn lậu, hãn bị thất sủng nên mất việc. Hãn quay trở lại tiếp tục học Y Khoa, ra trường làm ở một Bệnh viện tại Saigon. Hai khuôn mặt ngu muội nằm vùng hoạt động cho Việt cộng, gây rối an ninh miền Nam Tự Do là Lê Văn Nuôi, học sinh học nghề Trung Học Cao Thắng(3) và Huỳnh Tấn Mẫm sinh viên Y Khoa, sau tháng tư đen đều làm cho Việt Cộng một thời gian rồi bị cho về vườn.

Một Bác sĩ khác được về sớm là Hồ Hữu Lộc. Ông này tù vài tháng thì được về phép vì cha chết. Cha chết mà được về là phải có 'gốc vẹm'. Anh ruột ông ta là Hồ Hữu Lịch, nằm trong Mặt trận bù nhìn giải phóng miền Nam, bảo lãnh ông Lộc nên ông ta tù có hơn 1 năm. Đi phép cha chết cũng là tên Lịch bảo lãnh. Đội 2 tôi biết lúc đó còn Bác sĩ Đại Úy Vương gia Nhơn, Tiểu đoàn Quân Y Thủy Quân Lục Chiến, Bác sĩ Đại Tá Lương Khánh Trí, Y sĩ Trưởng Lục Lương Đặc Biệt, bên đội 3 thì có Bác sĩ Nguyễn Duy Hãn, và Bác Sĩ Sơn, tôi không nhớ họ. Đội tôi có 3 Bác sĩ, một người trong khối là Bác sĩ Hảo, tôi nghe anh Hãn nói thì Bác sĩ Hảo qua Mỹ, ở SanJose và ở khối 1 là Bác sĩ Lương Đức Hiền cùng Bác sĩ Trạch.

Nhưng thăm nom và giúp tôi thì có 3 người, anh Hãn, anh Hiền và anh Sơn. Ba người cùng khuyên tôi nên nhấn về xin thuốc Pypazine Midi, tác dụng làm mòn sạn. (Không phải loại Pypazine dùng chữa sán lãi mà ngành Quân Y QLVNCH thường dùng). Bác sĩ Sơn kể cho tôi nghe, trước kia anh cũng bị sạn thận, phải bò từ trên lầu xuống dưới nhà và sau phải giải phẫu mới khỏi. Anh còn bảo tôi rằng 2 thứ rau nhiều Calci là rau muống và nhất là rau dền. Mình lại uống nước ít, thận lọc không hết cặn, lâu ngày cặn đọng lại thành sạn. Sạn càng nhỏ thì càng nhọn và càng đau. Uống Pypazine Midi làm mòn thì hy vọng trôi ra. Nếu không cũng giảm đau vì những mũi nhọn đã bị mài mòn.

Sau khi ra tù vài tháng, tôi có gặp Bác sĩ Sơn ở đầu đường Hiền Vương (cũ). Lúc đó tôi đi xe Honda và Bác sĩ Sơn đang ngồi trên Cyclo. Tôi quẹo lại gặp và thăm hỏi nhau chừng 15 phút. Sau đó chúng tôi không gặp lại nhau nữa. Anh Hiền còn bảo tôi nhấn về để bà xã kiếm được Hydrocholothiazide, thuốc này lợi tiểu, cần uống nhiều nước để có thể trục sạn nhỏ ra.

Tôi bị đau vật vã 3 ngày. Nằm đủ thế, nghiêng trái, nghiêng phải, cúi khom, nằm ngửa, kiểu nào cũng đau buốt. Ba ngày đêm không ngủ, không ăn, và không đi đại tiểu tiện được nên tôi gày rạc. Giúp tôi tận tình có Chánh, Đỗ, Từ. Nhất là Đỗ. May mắn cho tôi, đau đến chiều ngày thứ ba thì một anh bạn bên đội 3, trước ở Tiểu Đoàn Truyền tin, Sư Đoàn 5 ghé qua thăm. Anh kể cho tôi năm 1972, anh cũng bị đau sạn thận, qua Tiểu Đoàn 5 Quân Y chụp hình xác định bệnh rồi, Bác sĩ TĐ5 QY gửi đi giải phẫu ở Tổng Y Viện Cộng Hoà. Trên đường về Saigon, anh đi xe Lambretta ba bánh. Đến đoạn Lái Thiêu thì có một ông già lên xe. Ông ta thấy anh ôm bụng nhăn nhó liền hỏi:

- Cậu đau bệnh gì?

Anh kể rõ trường hợp của anh và nói đang trên đường về Tổng Y Viện Cộng Hoà để mổ lấy sạn.



Ông già bảo anh :

- Cậu khỏi cần đi mổ. Nếu cậu tin tôi thì cứ về nhà kiếm một nắm ngò ôm, chừng 40 cọng- thứ này có nơi gọi là 'ngò điếc', thường được nấu lẩu lươn, lẩu cá bông lau- về nhặt sạch, rửa sạch, ngâm thuốc tím sát trùng 5 phút, sau đó cho vào cối giã nát, xong đổ vào cối 1 cốc đầy nước lọc, nguấy đều lên.

Rồi bảo người nhà ra vườn, chặt ngang cây CHUỐI HỘT, cỡ 1 mét rưỡi. tính từ gốc. Bỏ phần ngọn, giữ nguyên cây. Khoét 1 lỗ giữa cây chuối. Đường kính 4 phân. Sâu 20 phân. Không được khoét nông. Vì khoét nông, một đêm đọt chuối đùn lên là mất hết nước. Khoét xong, đổ dung dịch nước và ngò ôm vào lỗ buổi chiều, đến sáng hôm sau ra múc vào ly, hay lấy ống hút, hút lên uống. Anh bạn nói tiếp:

- Tôi tin lời chỉ dẫn và quay trở về nhà ở Bình Dương để vợ tôi làm theo lời của ông cụ. Tôi chỉ uống một lần là hết đau. Nhưng tôi vẫn tiếp tục uống thêm ba ngày vì sợ còn sạn. Mấy ngày sau tôi trở lại Tiểu Đoàn 5 Quân Y xin tái khám và chụp hình xem kết quả ra sao.

Sau khi chụp hình thì Bác sĩ nói là không còn sạn. Tôi đem sự việc này nói cho Bác sĩ, ông ta cũng ngạc nhiên. Anh bạn này bảo tôi:

- Anh cứ thử xem, không có phản ứng gì đâu mà sợ.

*Ngò ôm có mùi nồng nồng, nó là gia vị chính của 'lẩu lươn'.*



Tôi cảm ơn và sau đó nói lại với Đỗ trong toán tôi để nhờ Đỗ giúp vì tôi đứng lên còn khó khăn, làm sao đi xin ngò ôm và làm được. Sáng hôm sau tôi cố đứng dậy ra cây chuối lột , lấy thìa múc nước cho vào ly, khoảng 2/3 ly, tôi uống một hơi hết nước ngò ôm trong ly.

Đến 4 giờ chiều thì tôi thấy giảm đau. Tới 6 giờ thì không còn đau đớn nữa và tôi đứng dậy dễ dàng. Sau đó lại thèm ăn. Chanh làm cho tôi tởm mòi. Trong người thấy khoẻ dần. Đến 10 giờ đêm, đi tiểu tiện thấy buốt. Tôi biết là kết quả sạn đã được tống ra. Tôi nói kết quả liền cho anh Xin và Chánh, Đỗ, Từ. Sáng hôm sau tôi cũng báo cho anh Hãn, anh Hiền, anh Sơn biết kết quả của việc uống ngò ôm chuối lột hết sạn thận. Tôi lành bệnh. Tôi sợ vẫn còn sạn nên tự làm lấy và uống tiếp 3 ngày như anh bạn Sĩ Quan Truyền Tin.

Hai tháng sau, trong 1 kỳ thăm nuôi, bà xã tôi đã đưa cho tôi một chai Pyperazine Midi. Kiếm được thuốc này cũng là trần ai lắm, vì khi Vẹm chiếm Saigon, thuốc cũng như mọi thứ đã chạy ra chợ trời, không có Pharmacy và cũng không có thuốc nhập cảng. Chai thuốc này tới tay thì tôi đã khỏi bệnh. Tuy nhiên vì lo xa, tôi vẫn mang theo nó qua Bùi gia Phúc rồi Bùi gia Mập, và nó theo tôi về lại Saigon.

Đến giờ này tôi chỉ nhớ mang máng anh bạn đã giúp tôi tên Thiết, mà không nhớ họ.

Tôi cảm ơn anh bạn Thiết đã giúp tôi lành bệnh ngặt nghèo trong Trại tù T4. Vài ngày sau, tôi kiếm một miếng đất nhỏ cạnh xe GMC đã rã bánh còn sót lại, đào một vạc nhỏ, vuông vức, mỗi cạnh 2 mét, để trồng ngò ôm. Tôi nghĩ rằng sẽ rất nhiều bạn bè trong Trại tù T4 bị sạn thận như tôi.

Khoảng 2 tuần sau thì ngò ôm phát triển và quả nhiên đã có bạn tìm tôi xin ngò ôm. Cho tới trước ngày chuyển trại, vạc ngò ôm nhỏ này đã giúp cho trên 40 anh em trong Trại tù T4 bị sạn thận.

Nhưng chuối hột trong trại lại hiếm. Sau này Thạnh, nguyên Đại Úy Hải Quân, nằm cạnh phòng tôi, cũng bị sạn thận phải uống ngò ôm không qua súc tác của chuối hột nên trên nửa tháng mới bớt đau. Khi ra tù về Saigon, tôi đã đem kinh nghiệm của mình để giúp ông xuôi gia tôi qua khỏi được bệnh sạn thận mà không cần mổ.

Năm 2007, vợ chồng tôi sang chơi với con, cháu ở Houston, đưa con mà tôi đã thuật là nó vượt biên 4 lần mới thoát, và đang làm Programer cho Hãng Shell. Trong một bữa ăn chiều vào tháng 3-07, tôi nghe con dâu chị xuôi gia nói chuyện điện thoại với người chị ở Saigon. Cháu được tin mẹ cháu đang nằm ở Bệnh viện Chợ Rẫy chờ giải phẫu vì bị sạn thận.

Tôi kể câu chuyện bệnh của mình và chỉ cho cháu, nếu cháu tin thì một mặt phone cho chị ở bệnh viện Chợ Rẫy biết và đưa mẹ về, một mặt gọi về nhà ở Châu Đốc, chuẩn bị sẵn các việc như tôi nói với cháu để mẹ cháu về là có 'nước ngò ôm , chuối hột' uống liền.

Ba ngày sau tôi hỏi cháu kết quả. Cháu nói mẹ cháu hết đau, nhưng bây giờ vẫn uống, vì chuối hột và ngò ôm ở quê cháu nhiều lắm.



*Cây chuối hột nhỏ.*

Ở bên Mỹ, nhiều tiểu bang mùa đông rất lạnh, có nơi xuống âm 10 độ Fahrenheit hoặc hơn. Bắc Cali, vùng tôi sinh sống mùa lạnh cũng nhiều đêm xuống dưới 32 độ F, là dưới 0 độ Celsius, rất khó kiếm chuối hột. Nếu có thể trồng được chuối hột thì chắc chỉ có Bang Florida, khí hậu tương tự như miền Nam Việt Nam. Ngoài ra, có thể hy vọng trồng được ở 2 Bang Mexico và Arizona, hoặc vùng Nam Cali như San Diego. Về phần rau ngò ôm thì dễ, vì chợ Việt Nam thường có bán và rất rẻ, có khi chỉ 99 cents một bó nhỏ đủ cho một nồi canh, hay cho một liều thuốc trừ sạn thận. Mùa đông có thể họ trồng trong Greenhouse hoặc nhập từ bên Mỹ Tây Cơ.

Gần đây tôi được người cháu tên Hạnh, đã đón tôi ở phi trường San Francisco ngày 31-1-1990, cho tôi một cây chuối hột nhỏ, cao 1 mét. Tôi đã trồng ở góc vườn, nhưng không biết sống được mùa đông hay không.

Viết phần này trong Hồi ký, tôi không có ý làm một thầy thuốc Nam, mà chỉ viết lại chi tiết những việc đã xảy ra trong cuộc đời mình, qua một giai đoạn tăm tối của lịch sử Việt Nam. Trong lúc bệnh ngặt nghèo, may gặp được anh bạn Thiết, đúng là 'gặp thầy gặp thuốc'.

Câu nói của anh Hãn khi nhắc lại chuyện này , tôi vẫn còn nhớ: "Ngày anh bị sạn thận chúng tôi thấy anh đau đớn mà đâu có làm gì được. Anh may mắn gặp được 'ngò ôm , chuối hột mà hết bệnh'." Anh Hiền thì bảo tôi : "Ông may mắn. Tây y muốn chữa trị phải có kết quả xét nghiệm nước tiểu, vì có 3 loại sạn thận. Phải biết chắc loại nào mới cho thuốc đúng để điều trị được."



*Cây dền*

Trước khi kết thúc Phần 16, một lần nữa tôi cảm ơn anh Thiết .

QH(nvn)

(Còn tiếp)

Chú thích:

(1))Phá đình làm chùa là chuyện Thằng Bờm, tức là người ‘đần’: Phá đình làm chùa, phá chùa làm nhà, phá nhà làm giàn mướp. Năm 1985, Phim Thằng Bờm được đưa ra trình chiếu tại Hanoi. Một tuần sau đám Bộ chính Trị phát hiện ra ‘mấy tên làm phim nó chửi mình’, nên ra lệnh thu hồi. Những người muốn coi để biết phải lên mượn chui.

Xưa các cụ ta có bài về chế diễu anh Bờm:

Thằng Bờm có cái quạt mo  
Phú ông xin đổi ba bò chín trâu.  
Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu  
Phú ông xin đổi ao sâu cá mè.  
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè  
Phú ông xin đổi 3 bè gỗ lim.  
Bờm rằng bờm chẳng lấy lim  
Phú ông xin đổi con chim đồi mồi.  
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mồi  
Phú ông xin đổi nắm xôi- Bờm cười.

(Hẹn bạn đọc sau Hồi Ký Trại Tù T4, tôi có Phiếm về chuyện rất ‘bờm’ của mấy ‘tiên sĩ giấy cộng sản’.)

(2)Dự trữ lúa gạo phòng đói. Dự trữ quần áo phòng rét lạnh

(3)Trường Trung học Kỹ thuật Cao Thắng trước 1975,có 2 ngành học. Một là học từ lớp 6 đến 12, thi Tú Tài Kỹ Thuật, nếu đậu có thể nạp đơn thi vào Đại Học Kỹ Thuật Phú Thọ ra trường Kỹ sư hoặc Điện, hoặc Cơ Khí, hoặc Hoá....Hoặc có thể thi vào các Phân khoa khác của Đại Học Saigon.

Hai là ngành thợ, học từ lớp 6 đến lớp 10. Lê văn Nuôi học ở lớp này và ra ngành thợ.